

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 971/QĐ-BTP ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tăng cường hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; đẩy mạnh truyền thông, tiếp tục nâng cao nhận thức của cộng đồng về các quyền của người cao tuổi bảo đảm người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý được tiếp cận kịp thời, đầy đủ, có chất lượng các dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm chất lượng trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi, đáp ứng yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

- Tăng cường sự phối hợp giữa tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhằm kịp thời phát hiện, giới thiệu và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi nhằm bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, tuân thủ quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, Luật Người cao tuổi và các văn bản liên quan.

- Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm sự tham gia chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi; tạo điều kiện thuận lợi để người cao tuổi tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý bằng nhiều hình thức, đặc biệt là các hình thức hỗ trợ trực tuyến, tư vấn từ xa, đăng ký vụ việc điện tử và tiếp cận thông tin pháp luật ở các định dạng phù hợp với người cao tuổi.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI CAO TUỔI THUỘC DIỆN ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

1. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý

1.1 Tăng cường thực hiện các việc, vụ việc trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý, trong đó chú trọng tới người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành, ngược đãi.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội Người cao tuổi, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Bảo đảm 100% người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu được tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý miễn phí theo đúng quy định của pháp luật.

1.2. Tăng cường triển khai hoạt động trợ giúp pháp lý tại cơ sở, đặc biệt thông qua việc phối hợp với UBND cấp xã, Hội Người cao tuổi và các tổ chức xã hội tại địa phương nhằm kịp thời phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý và hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội Người cao tuổi, Công an cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở chăm sóc người cao tuổi, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các đợt trợ giúp pháp lý tại cơ sở được tổ chức; nhu cầu trợ giúp pháp lý của người cao tuổi được phát hiện kịp thời, tiếp nhận và giới thiệu đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước để xem xét, thực hiện theo quy định.

1.3. Rà soát, cập nhật, cung cấp kịp thời danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi để phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý và giới thiệu người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý đến các Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý được cập nhật, công bố, gửi đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, các tổ chức khác của người cao tuổi; Người cao tuổi thuộc diện trợ giúp pháp lý được giới thiệu đến các Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

2. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, phổ biến chính sách trợ giúp pháp lý bằng nhiều hình thức phù hợp cho người cao tuổi, trong đó có người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý

2.1. Truyền thông về pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người dân trong đó có người cao tuổi, cán bộ cấp thôn (già làng, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố...), người có uy tín trong cộng đồng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các đợt truyền thông được thực hiện.

2.2. Truyền thông về quyền của người cao tuổi và quyền được trợ giúp pháp lý của người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý, các vụ việc thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với người cao tuổi.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng các chương trình truyền hình, phóng sự, truyền thanh, báo chí, kênh truyền thông mạng xã hội...)

2.3. Nghiên cứu, xây dựng, biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông về quyền của người cao tuổi, pháp luật về trợ giúp pháp lý; kết hợp xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp với đặc điểm, khả năng tiếp cận của người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi ở vùng sâu, vùng xa, người cao tuổi có khó khăn trong tiếp cận thông tin (chữ in lớn, ngôn ngữ đơn giản, hình ảnh minh họa, nội dung nghe – nhìn); ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phổ biến nội dung truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông và hướng dẫn người cao tuổi cách thức yêu cầu trợ giúp pháp lý khi có vướng mắc pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện và lưu giữ dưới dạng tài liệu, infographic, video, các ấn phẩm chuyên dụng khác có nội dung dành cho người cao tuổi và trợ giúp pháp lý; bảng thông tin, hộp tin về trợ giúp pháp lý, tờ gấp pháp luật, các ấn phẩm chuyên dụng cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội Người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

2.4. Đẩy mạnh truyền thông về trợ giúp pháp lý trên môi trường số thông qua website và nền tảng mạng xã hội; tổ chức sản xuất và đăng tải video ngắn, infographic, tin - bài viết hướng dẫn về quyền được trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông về trợ giúp pháp lý được sản xuất, đăng tải và lưu trữ trên môi trường số.

3. Hướng ứng “Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam” và “Ngày Quốc tế Người cao tuổi”

Tổ chức các hoạt động về trợ giúp pháp lý nhằm hướng ứng “Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam” và “Ngày Quốc tế Người cao tuổi”.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả đầu ra: Đăng tải tin, bài viết, phóng sự về người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý, đặc biệt nhân Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam (06/6) và Ngày Quốc tế về Người cao tuổi (01/10) trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk, fanpage Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk và các nền tảng mạng xã hội khác; đồng thời thực hiện các hoạt động truyền thông khác về trợ giúp pháp lý phù hợp với tình hình thực tiễn.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác trợ giúp pháp lý

4.1. Xây dựng các chương trình, biên soạn tài liệu nghiệp vụ cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và những người tham gia phối hợp trong hoạt động trợ giúp pháp lý về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả đầu ra: Các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

4.2. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý về quyền của người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý cho người dân, cán bộ cấp thôn, người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở và những người có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, rà soát, triển khai việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý, khảo sát, đánh giá kết quả, nhu cầu thực hiện trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý

5.1. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm hoặc theo yêu cầu.
- Kết quả đầu ra: Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

5.2. Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi phục vụ hoạt động sửa đổi Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Trợ giúp pháp lý; phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép triển khai nội dung trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi khi Luật Trợ giúp pháp lý được Quốc hội thông qua và các văn bản hướng dẫn Luật được ban hành.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo, tài liệu rà soát, đánh giá và đề xuất nội dung sửa đổi các quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi; nội dung lồng ghép, kế hoạch triển khai thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) và các văn bản Luật hướng dẫn được ban hành.

6. Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi

6.1. Cập nhật hồ sơ việc, vụ việc trợ giúp pháp lý, thông tin tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý, người được trợ giúp pháp lý (người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý) lên Hệ thống thông tin trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi và các thông tin tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý, người được trợ giúp pháp lý (người cao tuổi) được số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời lên phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý.

6.2. Triển khai ứng dụng trợ giúp pháp lý trên các nền tảng số (như ứng dụng trên điện thoại di động, trang thông tin điện tử,...), đường dây nóng giúp người cao tuổi dễ dàng hơn trong việc tiếp cận thông tin và dịch vụ trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Người dân đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý có thể tiếp cận thông tin và dịch vụ trợ giúp pháp lý thông qua các nền tảng số (như ứng dụng trên điện thoại di động, trang thông tin điện tử,...), đường dây nóng trợ giúp pháp lý được duy trì hoạt động thường xuyên, tiếp nhận và giải đáp kịp thời các yêu cầu của người dân, đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

7. Hợp tác quốc tế

Nghiên cứu tài liệu, học tập kinh nghiệm các nước về trợ giúp pháp lý, trong đó có trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm nghiên cứu, báo cáo kinh nghiệm thực tế trong trường hợp thực hiện đoàn ra nước ngoài.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; hàng năm báo cáo Bộ Tư pháp kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này và tham mưu Sở Tư pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do nguồn ngân sách tỉnh đảm bảo. Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp tổng hợp) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Cục PBGDPL&TGPL, Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các phường, xã;
- Hội Người cao tuổi tỉnh;
- CVP, PCVP;
- Lưu: VT, NC (L).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo